

Số: 2995 /CT-CS
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH Quốc tế Nam Tài.
(Địa chỉ: Khu công nghiệp Phú Thái, xã Phú Thái, TP. Hải phòng)

Cục Thuế nhận được văn bản số 20260318/CV-QTNT ngày 18/3/2026 của Công ty TNHH Quốc tế Nam Tài vướng mắc liên quan đến hoạt động chuyển nhượng vốn. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Tại Điều 2, Điều 14 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“Điều 2. Người nộp thuế

2. Tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính. Các tổ chức này nếu có hoạt động chuyển nhượng vốn thì thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Điều 14 Chương IV Thông tư này.

...

Điều 14. Thu nhập từ chuyển nhượng vốn

1. Phạm vi áp dụng:

Thu nhập từ chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp là thu nhập có được từ chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn của doanh nghiệp đã đầu tư cho một hoặc nhiều tổ chức, cá nhân khác (bao gồm cả trường hợp bán doanh nghiệp). Thời điểm xác định thu nhập từ chuyển nhượng vốn là thời điểm chuyển quyền sở hữu vốn.

Trường hợp doanh nghiệp bán toàn bộ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tổ chức làm chủ sở hữu dưới hình thức chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản thì kê khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hoạt động chuyển nhượng bất động sản và kê khai theo tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp (mẫu số 08) ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Căn cứ tính thuế:

a) Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng vốn được xác định:

$$\text{Thu nhập tính thuế} = \text{Giá chuyển nhượng} - \frac{\text{Giá mua của phần vốn chuyển nhượng}}{\text{Chi phí chuyển nhượng}}$$

...

c) Đối với tổ chức nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam mà tổ chức này không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp (gọi chung là nhà thầu nước ngoài) có hoạt động chuyển nhượng vốn thì thực hiện kê khai, nộp thuế như sau:

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn có trách nhiệm xác định, kê khai, khấu trừ và nộp thay tổ chức nước ngoài số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng vốn cũng là tổ chức nước ngoài không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp thì doanh nghiệp thành lập theo pháp luật Việt Nam nơi các tổ chức nước ngoài đầu tư vốn có trách nhiệm kê khai và nộp thay số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp từ hoạt động chuyển nhượng vốn của tổ chức nước ngoài.

Việc kê khai thuế, nộp thuế được thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thuế.”

2. Quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Tại điểm i khoản 3 Điều 12 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (có hiệu lực từ ngày 15/12/2025) quy định:

“Điều 12. Phương pháp tính thuế

...

3. Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp đối với doanh nghiệp nước ngoài quy định tại các điểm b2, b3 và b4 khoản 1 Điều 2 của Nghị định này được tính theo tỷ lệ % trên doanh thu tính thuế phát sinh tại Việt Nam, cụ thể như sau:

...

i) Chuyển nhượng vốn (trừ trường hợp giao dịch tái cơ cấu sở hữu của các công ty trong nội bộ tập đoàn không làm thay đổi công ty mẹ tối cao của các bên tham gia có sở hữu trực tiếp, gián tiếp doanh nghiệp tại Việt Nam sau tái cơ cấu và không phát sinh thu nhập): 2%;

- Tại điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP của Chính

phù quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“Điều 24. Hiệu lực thi hành

...

b) Quy định về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt tại điểm c khoản 1 Điều 9 và quy định về chuyển nhượng vốn tại điểm i khoản 3 Điều 12 của Nghị định này áp dụng từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.”

- Tại điểm m khoản 2 Điều 7 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 của Bộ Tài chính chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2025 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“Điều 7. Thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam quy định tại Điều 2, khoản 4 Điều 3 và khoản 3 Điều 12 của Nghị định số 320/2025/NĐ-CP

1. Quy định tại Điều này áp dụng đối với doanh nghiệp nước ngoài quy định tại các điểm b2, b3 và b4 khoản 1 Điều 2 của Nghị định số 320/2025/NĐ-CP (trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này) thuộc các trường hợp sau đây:

...

2. Quy định tại Điều này không áp dụng đối với các trường hợp sau:

...

m) Doanh nghiệp nước ngoài chuyển nhượng vốn dưới hình thức giao dịch tái cơ cấu sở hữu của các công ty trong nội bộ tập đoàn không làm thay đổi công ty mẹ tối cao của các bên tham gia có sở hữu trực tiếp, gián tiếp doanh nghiệp tại Việt Nam sau tái cơ cấu và không phát sinh thu nhập, bao gồm các trường hợp: chia, tách công ty; hợp nhất công ty; sáp nhập công ty; hoán đổi cổ phần; góp vốn bằng cổ phần; phân chia lợi nhuận, cổ tức bằng cổ phiếu trong nội bộ tập đoàn và các giao dịch dịch chuyển sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp doanh nghiệp tại Việt Nam.

Việc chuyển nhượng vốn dưới hình thức giao dịch tái cơ cấu sở hữu của các công ty trong nội bộ tập đoàn không làm thay đổi công ty mẹ tối cao của các bên tham gia có sở hữu trực tiếp, gián tiếp doanh nghiệp tại Việt Nam được coi là không phát sinh thu nhập khi đáp ứng đồng thời các điều kiện sau: Không làm thay đổi chủ sở hữu hưởng lợi cuối cùng; giá trị chuyển nhượng không ghi cao hơn giá trị ghi sổ hoặc giá trị vốn góp ban đầu; giao dịch không tạo chênh lệch giá trị, giá trị được xác định theo hồ sơ tái cơ cấu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt không cao hơn giá trị được ghi nhận tại thời điểm chuyển nhượng vốn; bên nhận chuyển nhượng kế thừa toàn bộ giá trị vốn, nghĩa vụ và quyền lợi

liên quan đến khoản đầu tư của bên chuyển nhượng;”

- Tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2025 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“3. Quy định về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt và quy định về chuyển nhượng vốn tại Thông tư này áp dụng từ ngày Nghị định số 320/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành.”

Căn cứ các quy định nêu trên, hoạt động chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp nước ngoài trước ngày 15/12/2025 được thực hiện theo quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, Luật Thuế TNDN số 32/2013/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Hoạt động chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp nước ngoài dưới hình thức giao dịch tái cơ cấu sở hữu của các công ty trong nội bộ tập đoàn quy định tại Điều 12 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP, Điều 7 Thông tư số 20/2026/TT-BTC được áp dụng kể từ ngày Nghị định số 320/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành – ngày 15/12/2025.

Đề nghị Công ty TNHH Quốc tế Nam Tài nghiên cứu các quy định nêu trên và căn cứ tình hình chuyển nhượng vốn trên thực tế để thực hiện đúng quy định pháp luật. Trường hợp còn vướng mắc, đề nghị Công ty cung cấp đầy đủ hồ sơ liên quan đến hoạt động chuyển nhượng vốn đến Thuế TP. Hải phòng để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCTr. Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Ban PC-CT;
- Thuế TP. Hải phòng;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, CS (2b).

**TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN BAN CHÍNH
SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Mạnh Thị Tuyết Mai